

Số: 35 /2018/QĐST-HNGĐ

Huyện M, ngày 31 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2018/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989. Địa chỉ: BảnHuổi N, xã Chiềng K, huyện M, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Lò Thị Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản Huổi N, xã Chiềng K, huyện M, tỉnh L.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Lò Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

a) *Về tình cảm:* Anh T và chị Th nhất trí thuận tình ly hôn.

b) *Về con chung:* Anh, chị có hai con chung.

-Cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/5/2010.

-Cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 30/9/2013.

Anh, chị thỏa thuận: Anh T nuôi dưỡng, giáo dục cháu H; chị Th nuôi dưỡng, giáo dục cháu D cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Anh T, chị Th được đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con, không ai được quyền cản trở.

c) *Về cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung; nợ chung*: Anh, chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Toà không xem xét.

d) *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn T nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, tại biên lai số 04446 ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh T được trả lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện M;
- Tòa án tỉnh L;
- Chi cục Thi hành án;
- UBND xã Chiềng K;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết